

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG TÚ LINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG TÚ LINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TU LINH ENVIRONMENTAL SERVICES AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TU LINH ES&T CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108969209

3. Ngày thành lập: 01/11/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1C, ngõ 5, Hà Trì 2, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0916122118

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
2.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
3.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490(Chính)
4.	Thu gom rác thải độc hại	3812
5.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
6.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
7.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
8.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
9.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
10.	Hoạt động viễn thông khác	6190
11.	Bán buôn thực phẩm	4632
12.	Bán buôn đồ uống	4633
13.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
15.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
20.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (không bao gồm kinh doanh vàng)	4662

21.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
22.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
23.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
24.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
25.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
27.	Cho thuê xe có động cơ	7710
28.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Xây dựng nhà để ở	4101
32.	Xây dựng nhà không để ở	4102
33.	Xây dựng công trình điện	4221
34.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
35.	Phá dỡ	4311
36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
37.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
38.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
39.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
40.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
41.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
42.	Trồng cây hàng năm khác	0119
43.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
44.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
45.	Đại lý du lịch	7911
46.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
47.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
48.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
49.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
50.	Giáo dục nhà trẻ	8511
51.	Giáo dục mẫu giáo	8512
52.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551

